

TÌNH TRẠNG TRANG THIẾT BỊ, DỤNG CỤ
PHỤC VỤ CÔNG TÁC LẤY, LƯU, BẢO QUẢN MẪU

I. Quy trình lấy mẫu thí nghiệm

1. Chuẩn bị: Cán bộ kỹ thuật, tư vấn giám sát (TVGS), dụng cụ lấy mẫu (bao, hòm, niêm phong).
2. Lấy mẫu tại hiện trường: Lấy ngẫu nhiên từ nhiều vị trí khác nhau để đảm bảo tính đại diện cho lô hàng.
3. Lập biên bản lấy mẫu: Ghi rõ thông tin: loại vật liệu, vị trí/cấu kiện, nhà sản xuất, ngày lấy, số lượng mẫu, người lấy mẫu.
4. Bảo quản và Vận chuyển: Mẫu cần được bảo quản đúng cách (tránh ẩm, nứt vỡ) và vận chuyển về phòng thí nghiệm hợp chuẩn (LAS-XD).

II. Tiêu chuẩn và Tần suất lấy mẫu vật liệu phổ biến

1. Bê tông: Theo TCVN 4453:1995, cứ 20-50m³ bê tông (tùy kết cấu) hoặc mỗi mẻ đổ lấy một tổ mẫu (3 viên 150x150x150mm). Bê tông móng lớn cứ 100m³ lấy 1 tổ.
2. Thép cốt bê tông: Theo QCVN 16:2023/BXD & TCVN 1651:2018, mỗi lô thép cùng chủng loại, đường kính, nhà sản xuất không quá 50 tấn, lấy 01 tổ mẫu (gồm 1 thanh kéo, 1 thanh uốn).
3. Cát xây dựng: Theo TCVN 7572:2006, cứ 100m³ cát lấy một mẫu thử (khối lượng không nhỏ hơn 50kg).
4. Đá dăm/sỏi: Theo TCVN 7572:2006, cứ 350-500 tấn hoặc mỗi lô nhỏ hơn 500 tấn lấy 1 lần (khoảng 100kg).
5. Xi măng: Theo TCVN 141:2023, lấy mẫu từ ít nhất 20 bao (hoặc các vị trí khác nhau trong silo) với khối lượng tối thiểu 10 kg.
6. Gạch xây: Theo TCVN 1450-2009, cứ mỗi lô 50.000 viên gạch, lấy 1 mẫu thử gồm 30 viên.
7. Các loại khác: Căn cứ các tiêu chuẩn kỹ thuật có liên quan để chọn phương pháp, tần suất đảm bảo yêu cầu, hiệu quả và tính chính xác.

III. Yêu cầu chung

1. Mẫu phải được lấy bởi người có chuyên môn và có sự chứng kiến của tư vấn giám sát.
2. Mẫu sau khi lấy phải được niêm phong hoặc đánh dấu để đảm bảo không bị trao đổi

IV. Danh mục thiết bị, dụng cụ:

Trung tâm Nghiên cứu Ứng dụng và Tư vấn Kỹ thuật Nền móng Công trình đã trang bị đầy đủ các thiết bị, dụng cụ phục vụ công tác lấy mẫu, vận chuyển, lưu giữ và bảo quản mẫu theo yêu cầu của từng lĩnh vực thí nghiệm chuyên ngành xây dựng. Các thiết bị, dụng cụ được lựa chọn phù hợp với tiêu chuẩn áp dụng, đảm bảo việc lấy mẫu đại diện, không làm thay đổi tính chất ban đầu của mẫu và đáp ứng yêu cầu kỹ thuật trong quá trình lưu giữ, bảo quản.

Các dụng cụ lấy mẫu hiện trường được trang bị đầy đủ, đảm bảo thực hiện đúng quy trình kỹ thuật đối với từng loại vật liệu như đất, bê tông, bê tông nhựa và vật liệu rời. Các thiết bị, dụng cụ phục vụ lưu giữ và bảo quản mẫu như thùng chứa, giá kệ, tủ bảo quản, thiết bị theo dõi môi trường... được bố trí phù hợp, đảm bảo điều kiện bảo quản theo yêu cầu của tiêu chuẩn áp dụng.

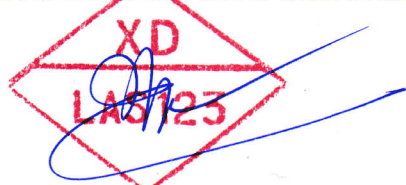
Trang thiết bị, dụng cụ được kiểm tra, vệ sinh và bảo dưỡng định kỳ; đảm bảo luôn trong tình trạng hoạt động tốt, sẵn sàng phục vụ công tác lấy mẫu và bảo quản mẫu. Việc quản lý, sử dụng các thiết bị, dụng cụ được thực hiện theo quy trình nội bộ, đảm bảo khả năng nhận diện, truy xuất và tránh nhầm lẫn mẫu trong suốt quá trình sử dụng.

Danh mục trang thiết bị, dụng cụ phục vụ công tác lấy, lưu giữ và bảo quản mẫu như sau:

STT	Tên thiết bị/dụng cụ	Đơn vị	Số lượng	Mục đích sử dụng	Tình trạng
1	Bộ dụng cụ lấy mẫu đất	Bộ	02	Lấy mẫu đất hiện trường	Tốt
2	Bộ lấy mẫu bê tông tươi	Bộ	02	Lấy mẫu bê tông	Tốt
3	Khuôn đúc mẫu bê tông	Bộ	02	Tạo mẫu bê tông	Tốt
4	Dụng cụ lấy mẫu bê tông nhựa	Bộ	02	Lấy mẫu BTN	Tốt
5	Thùng chứa mẫu	Cái	02	Vận chuyển, lưu giữ mẫu	Tốt
6	Bao bì, túi đựng mẫu	Cái	02	Bảo quản mẫu	Tốt
7	Giá kệ lưu mẫu	Bộ	02	Lưu trữ mẫu	Tốt
8	Tủ bảo quản mẫu	Cái	02	Bảo quản mẫu	Tốt
9	Nhiệt ẩm kế	Cái	02	Theo dõi môi trường	Tốt
10	Nhãn mẫu, dụng cụ ghi mã	Bộ	02	Quản lý mẫu	Tốt
11	Xe đẩy vận chuyển mẫu	Cái	02	Di chuyển mẫu	Tốt
12	Thùng bảo ôn	Cái	02	Bảo quản nhiệt độ	Tốt

Tất cả thiết bị, dụng cụ đều trong tình trạng hoạt động tốt và đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.

TRƯỞNG PHÒNG THÍ NGHIỆM



ThS. Nguyễn Thanh Cường

GIÁM ĐỐC



ThS. Võ Đức Hoàng